**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI LẠI- ĐỊA LÍ 10**

**NĂM HỌC 2021 - 2022**

***Câu 1: Trình bày vai trò và đặc điểm của ngành công nghiệp?***

* Có vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân.
* Thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế và củng cố an ninh quốc phòng.
* Khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, làm thay đổi sự phân công lao động và giảm sự chênh lệch về trình độ giữa các vùng sản xuất.
* Sản xuất ra các sản phẩm mới, tạo khả năng mở rộng sản xuất, tạo nhiều việc làm mới và tăng thu nhập.

***Câu 2: Ngành nào là ngành chủ đạo của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng? Hãy nêu những đặc điểm chính của nó.***

* Ngành dệt may là ngành chủ đạo của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng
* Đặc điểm:
* Là ngành chủ đạo và quan trọng
* Giải quyết nhu cầu may mặc cho hơn 7 tỷ người trên Trái Đất
* Cung cấp một phần nguyên liệu cho công nghiệp nặng
* Thúc đẩy công nghiệp hóa chất và nông nghiệp phát triển
* Giải quyết việc làm cho người lao động nhất là lao động nữ

+ Nguyên liệu phong phú gồm: nguyên liệu tự nhiên (bông, lông cừu, tơ tằm ...), nguyên liệu nhân tạo ( tơ sợi tổng hợp, len nhân tạo)

+ Các nước có ngành dệt may phát triển: Trung Quốc, Ấn Độ, Hoa Kì, Nhật Bản

***Câu 3: Trình bày ngành khai thác dầu?***

+ Là nhiên liệu quan trọng, “ Vàng đen” của nhiều quốc gia.

+ Từ dầu mỏ sản xuất ra nhiều loại hóa phẩm, dược phẩm.

- Trữ lượng: ước tính 400-500 tỉ tấn, chắc chắn 140 tỉ tấn

- Tập trung chủ yếu ở các nước Trung Đông, Bắc Phi, Mĩ la tinh, Nga …

- Sản lượng khai thác: 3,8 tỉ tấn/ năm

- Nước khai thác nhiều Trung Đông, Bắc Phi, Mĩ La Tinh, Nga …

***Câu 4: Khu công nghiệp tập trung có những đặc điểm gì nổi bật?***

* Có vị trí thuận lợi, không dân cư sinh sống
* Tập trung tương đối nhiều các xí nghiệp công nghiệp với khả năng hợp tác sản xuất cao
* Sản xuất các sản phẩm tiêu dùng trong nước và xuất khẩu
* Có các xí nghiệp dịch vụ hổ trợ sản xuất công nghiệp

***Câu 5: Nêu vai trò và cơ cấu của ngành dịch vụ.***

* Vai trò:
* Thúc đẩy các ngành sản xuất vật chất phát triển
* Sử dụng tốt nguồn lao động , tạo việc làm cho người dân
* Khai thác tốt hơn các tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa lịch sử và các thành tựu của khoa học kỹ thuật hiện đại
* Cơ cấu: hết sức phúc tạp gồm 3 nhóm
* Dịch vụ kinh doanh: vận tải, thông tin liên lạc, tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản …
* Dịch vụ tiêu dùng: bán buôn, bán lẻ, du lịch, y tế, giáo dục …
* Dịch vụ công: hành chính công và các hoạt động đoàn thể …

***Câu 6: Chứng minh rằng điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải?***

* Điều kiện tự nhiên
* Quy định sự có mặt và vai trò của một số loại hình giao thông vận tải

=> ví dụ: vùng hoang mạc: lạc đà, trực thăng

* Ảnh hưởng đến công tác thiết kế và khai thác các công trình giao thông vận tải

=> ví dụ: Việt Nam có hệ thống sông ngòi nhiều: xây dựng nhiều cầu qua sông tốn chi phí

* Khí hậu và thời tiết ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động của các phương tiện vận tải

=> ví dụ: bão, sương mù cản trở hoạt động đường hàng không

* Điều kiện kinh tế xã hội
* Sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển và phân bố cũng như hoạt động của ngành giao thông vận tải.

=> ví dụ: các ngành kinh tế sản xuất ra nhiều hàng hóa nên nhu cầu vận tải lớn

* Phân bố dân cư, đặc biệt tại các thành phố lớn và các chùm đô thị có ảnh hưởng sâu sắc tới vận tải hành khách, nhất là vận tải bằng ô tô.

=> ví dụ: Hồ Chí Minh có đa dạng các loại hình vận tải.

***Câu 7: So sánh ưu điểm và nhược điểm của ngành giao thông vận tải đường sắt và đường ô tô?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngành vận tải | Ưu điểm | Nhược điểm |
| Đường sắt | - Chở hàng nặng trên những tuyến đường xa  - Tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ | Chỉ hoạt động trên những tuyến đường có đặt sẳn đường ray |
| Đường ô tô | - Tiện lợi, cơ động, thích nghi cao với các điều kiện địa hình  - Có hiệu quả kinh tế cao ở những cự ly ngắn và trung bình  - Đáp ứng nhu cầu vận chuyển đa dạng của khách hàng  - Phối hợp được các phương tiện vận tải khác | - Ô nhiễm môi trường  - Tai nạn  - Ùn tắc giao thông  - Tốn nhiều nguyên liệu và nhiên liệu  - Tiếng ồn |

***Câu 8: Thế nào là thị trường, hàng hóa và vật ngang giá? Trình bày đặc điểm chính của thị trường thế giới?***

* Thị trường: là nơi gặp gỡ giữa người mua và người bán
* Hàng hóa: là vật đem ra mua bán trên thị trường
* Vật ngang giá: là thước đo giá trị của hàng hóa, vật ngang giá hiện đại là tiền, vàng
* Đặc điểm của thị trường thế giới

+ Toàn cầu hóa là xu thế quan trọng nhất

+ Hoạt động buôn bán trên thị trường thế giới tập trung vào các nước tư bản chủ nghĩa phát triển.

+ Ba trung tâm buôn bán lớn nhất thế giới là Hoa Kì, Tây Âu và Nhật Bản

+ Các cường quốc xuất nhập khẩu: Hoa Kì, CHLB Đức, Nhật Bản, Anh, Pháp chi phối mạnh nền kinh tế thế giới => ngoại tệ mạnh.

***Câu 9: So sánh ưu điểm và nhược điểm của ngành giao thông vận tải đường biển và đường hàng không?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngành vận tải | Ưu điểm | Nhược điểm |
| Đường biển | - Chủ yếu vận tải trên các tuyến đường quốc tế  - Khối lượng luân chuyển lớn | Khoảng ½ khối lượng hàng hóa vận chuyển là dầu thô và các sản phẩm của dầu mỏ => đe dọa ô nhiễm môi trường biển và đại dương |
| Đường hàng  không | - Tốc độ nhanh  - Đảm bảo các tuyến giao lưu quốc tế  - Sử dụng có hiệu quả những thành tựu mới nhất của khoa học kỹ thuật  - Thực hiện được cả trong thời tiết xấu, phức tạp | - Cước phí đắt  - Tải trọng thấp  - Ô nhiễm bầu khí quyển, thủng tầng ô dôn |

\* **Bài tập: xem cách vẽ và nhận xét biểu đồ cột**

**-HÊT-**